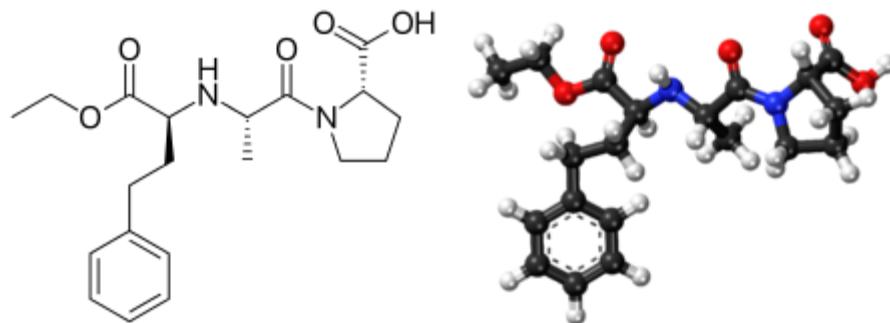




Enalapril

Dữ liệu

lâm sàng Tên thương mại Vasotec, Renitec, Enacard, các tên khác AHFS/Drugs.com
Chuyên khảo MedlinePlus a686022 Danh mục cho thai kỳ Dược đồ sử dụng qua đường
uống Nhóm thuốc Thuốc ức chế enzyme chuyển angiotensin Mã ATC Tình trạng pháp lý
Tình trạng pháp lý

- Nói chung: R (Thuốc kê đơn)

Dữ liệu dược động học Sinh khả dụng 60% (qua đường uống) Chuyển hóa dược phẩm Gan
(thành enalaprilat) Chu kỳ bán rã sinh học 11 giờ (enalaprilat) Bài tiết Thận Các định danh
Tên IUPAC

- (2S)-1-[(2S)-2-[[[(2S)-1-ethoxy-1-oxo-4-phenylbutan-2-yl]amino]propanoyl]pyrrolidine-2-carboxylic acid
Số đăng ký CAS PubChem CID IUPHAR/BPS DrugBank
- DB00584 ^Y
ChemSpider
- 4534998 ^Y
Định danh thành phần duy nhất KEGG
- D07892 ^Y
ChEBI
- CHEBI:4784 ^Y
ChEMBL
- ChEMBL578 ^Y

ECHA InfoCard 100.119.661 Dữ liệu hóa lý Công thức hóa học C₂₀H₂₈N₂O₅ Khối lượng
phân tử 376.447 g/mol Mẫu 3D (Jmol) Điểm nóng chảy 143 đến 144,5 °C (289,4 đến 292,1 °F)
SMILES

- O=C(O)[C@H]2N(C(=O)[C@@H](N[C@H](C(=O)OCC)CCc1ccccc1)C)CCC2

Định danh hóa học quốc tế

- InChI=1S/C20H28N2O5/c1-3-27-20(26)16(12-11-15-8-5-4-6-9-15)21-14(2)18(23)22-13-7-10-17(22)19(24)25/h4-6,8-9,14,16-17,21H,3,7,10-13H2,1-2H3,(H,24,25)/t14-,16-,17-/m0/s1 ^Y
- Key:GBXSMTUPTTWBMN-XIRDDKMYSA-N ^Y

(kiểm chứng)

Enalapril, được bán dưới tên thương mại **Vasotec** cùng với các tên khác, là một loại thuốc dùng để điều trị bệnh huyết áp cao, bệnh thận tiểu đường và suy tim.^[1] Nếu sử dụng để điều trị suy tim, thuốc thường được sử dụng với một thuốc lợi tiểu như furosemide.^[2] Thuốc được đưa vào cơ thể qua đường uống hoặc tiêm vào tĩnh mạch.^[1] Các tác dụng thường xuất hiện trong vòng một giờ sau khi uống và có hiệu lực trong vòng một ngày.^[1]

Các tác dụng phụ thường gặp có thể có như nhức đầu, mệt mỏi, choáng váng khi đứng và ho.^[1] Tác dụng phụ nghiêm trọng bao gồm phù mạch và huyết áp thấp.^[1] Sử dụng trong khi mang thai được cho là gây hại cho em bé.^[1] Đây là một thuốc thuộc nhóm thuốc ức chế enzyme

chuyển angiotensin (ACEi).^[1]

Enalapril được cấp bằng sáng chế vào năm 1978 và được đưa vào sử dụng trong năm 1984.^[3] Thuốc nằm trong danh sách các thuốc thiết yếu của Tổ chức Y tế Thế giới, tức là nhóm các loại thuốc hiệu quả và an toàn nhất cần thiết trong một hệ thống y tế.^[4] Chi phí bán buôn ở các nước đang phát triển là khoảng 0,08 đến 0,80 USD mỗi tháng.^[5] Tại Hoa Kỳ, chi phí là khoảng 25 đến 50 đô la mỗi tháng.^[6]

Chú thích [sửa | sửa mã nguồn]

1. [^] *aaabcđđe*

1. “Enalaprilat/Enalapril Maleate”. The American Society of Health-System Pharmacists. Lưu trữ bản gốc ngày 21 tháng 12 năm 2016. Truy cập ngày 8 tháng 12 năm 2016.
2. [^] *WHO Model Formulary 2008* (PDF). World Health Organization. 2009. tr. 286. ISBN 9789241547659. Lưu trữ (PDF) bản gốc ngày 13 tháng 12 năm 2016. Truy cập ngày 8 tháng 12 năm 2016.
3. [^] Fischer, Janos; Ganellin, C. Robin (2006). *Analogue-based Drug Discovery* (bằng tiếng Anh). John Wiley & Sons. tr. 467. ISBN 9783527607495. Lưu trữ bản gốc ngày 20 tháng 12 năm 2016.
4. [^] “WHO Model List of Essential Medicines (19th List)” (PDF). *World Health Organization*. tháng 4 năm 2015. Lưu trữ (PDF) bản gốc ngày 13 tháng 12 năm 2016. Truy cập ngày 8 tháng 12 năm 2016.
5. [^] “Enalapril”. *International Drug Price Indicator Guide*. Truy cập ngày 8 tháng 12 năm 2016.
6. [^] Hamilton, Richart (2015). *Tarascon Pocket Pharmacopoeia 2015 Deluxe Lab-Coat Edition*. Jones & Bartlett Learning. tr. 120. ISBN 9781284057560.

<https://fifa4.net/>

Bài viết [Enalapril là gì? Tìm hiểu về Enalapril – Wikipedia](#) đã xuất hiện đầu tiên vào ngày [FIFA ONLINE 4](#).

Nguồn: FIFA ONLINE 4

<https://fifa4.net/enalapril-la-gi-tim-hieu-ve-enalapril-wikipedia/>

Xem thêm tại:

https://drive.google.com/drive/folders/1-0bVOVvGLHaDfWs3B_LKllgWNYqgo9pF